

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định hoạt động Ngăn ngừa và Ứng phó sự cố tràn dầu  
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban  
hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số  
187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ  
Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14, Luật số 18/2023/QH15, Luật  
số 61/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung  
một số điều theo Luật số 11/2022/QH15; Luật số 16/2023/QH15, Luật số  
18/2023/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 54/2024/QH15 và Luật số  
146/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung  
một số điều theo Luật số 84/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15 và Luật số  
146/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ  
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành  
phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,  
thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng  
Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà  
Nẵng tại Tờ trình số 647/TTr-SNNMT ngày 13/6/2026 về dự thảo Quyết định  
ban hành Quy định hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa  
bàn thành phố Đà Nẵng; trên cơ sở lấy ý kiến thống nhất của các Thành viên*

*UBND thành phố tại Công văn số 6287/VP-ĐTĐT ngày 17/6/2026 của Văn phòng UBND thành phố.*

*Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành quy định hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động Ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công Thương, Y tế; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Công an thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- UB Quốc gia UPSC, TT&TKCN;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố ĐN;
- Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng;
- BCH PTDS thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố;
- Công an thành phố, BCH Quân sự thành phố;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố;
- Công báo thành phố;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- Chi cục Biển đảo và Thủy sản;
- Báo và PT-TH ĐN, Chuyên đề CATPĐN, TT THVN (VTV8), Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, ĐTĐT, SNNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Nam Hưng**

## QUY ĐỊNH

### Hoạt động Ngăn ngừa và Ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung liên quan đến các hoạt động ngăn ngừa, ứng phó, khắc phục, giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu; phân loại, cấp độ sự cố tràn dầu; tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó; cơ chế phối hợp trong ứng phó sự cố và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có hoạt động trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra sự cố tràn dầu; tham gia hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu trên đất liền và các vùng biển thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng.

### Điều 3. Nguyên tắc hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu

1. Lấy ngăn ngừa làm chủ đạo, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả.

2. Công tác triển khai ứng phó sự cố tràn dầu phải được triển khai một cách nhanh chóng, kịp thời, các đơn vị tham gia ứng phó phải phối hợp, huy động mọi nguồn lực dưới sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Đà Nẵng để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường.

3. Bên gây ra sự cố tràn dầu phải chịu trách nhiệm tổ chức ứng phó ban đầu, khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

4. Hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu chưa quy định tại văn bản này thực hiện theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương II**

### **PHÂN CẤP ỨNG PHÓ VÀ THẨM ĐỊNH KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

#### **Điều 4. Phân loại quy mô sự cố tràn dầu**

1. Quy mô sự cố tràn dầu được phân theo khối lượng dầu có khả năng tràn ra môi trường trong sự cố tràn dầu, gồm 03 mức: nhỏ, trung bình và lớn, cụ thể:

a) Sự cố tràn dầu quy mô nhỏ: sự cố có khối lượng dầu tràn ra môi trường dưới 20 m<sup>3</sup> (tấn).

b) Sự cố tràn dầu quy mô trung bình: sự cố có khối lượng dầu tràn ra môi trường từ 20 m<sup>3</sup> (tấn) đến 500 m<sup>3</sup> (tấn).

c) Sự cố tràn dầu quy mô lớn: sự cố có khối lượng dầu tràn ra môi trường trên 500 m<sup>3</sup> (tấn).

2. Việc phân loại mức độ sự cố tràn dầu để xây dựng kế hoạch ứng phó và xác định mức độ đầu tư trang thiết bị, nguồn lực để chuẩn bị sẵn sàng, ứng phó kịp thời đối với các cấp độ ứng phó khác nhau.

#### **Điều 5. Phân cấp ứng phó sự cố tràn dầu**

Căn cứ vào mức độ sự cố tràn dầu, việc tổ chức ứng phó trên địa bàn thành phố được thực hiện theo 03 cấp sau đây:

##### **1. Cấp cơ sở**

a) Chủ cơ sở tổ chức, chỉ huy lực lượng, phương tiện, thiết bị của mình hoặc lực lượng, phương tiện, thiết bị theo hợp đồng để triển khai ứng phó kịp thời, hiệu quả; Chủ cơ sở chịu trách nhiệm chỉ huy hiện trường trong giai đoạn ứng phó ban đầu.

b) Trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, chủ cơ sở báo cáo ngay cơ quan chủ quản, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự cố, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hỗ trợ.

c) Trường hợp sự cố xảy ra trong khu vực ưu tiên bảo vệ hoặc có nguy cơ gây hiệu quả nghiêm trọng, người đứng đầu cơ sở, đơn vị là chỉ huy hiện trường, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia để chỉ đạo, kịp thời ứng phó.

##### **2. Cấp thành phố**

a) Khi sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở hoặc xảy ra chưa rõ nguyên nhân trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp chủ trì ứng phó, quyết định hoặc chỉ định chỉ huy hiện trường để tổ chức ứng phó theo kế hoạch của địa phương.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố là cơ quan thường trực, đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố; chủ trì tham mưu huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; phối hợp triển khai biện pháp ngăn ngừa, khống chế, xử lý sự cố theo thẩm quyền.

### 3. Cấp quốc gia

Trường hợp sự cố tràn dầu đặc biệt nghiêm trọng vượt quá khả năng ứng phó của thành phố, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu UBND thành phố báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và cơ quan có thẩm quyền để được chỉ đạo, hỗ trợ theo quy định.

4. Trong quá trình ứng phó, cơ quan chủ trì hoặc chỉ huy hiện trường chủ động xử lý, báo cáo kịp thời diễn biến sự cố, đề xuất kiến nghị cần thiết đến cấp có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

## **Điều 6. Xây dựng, thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu**

1. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố: Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình UBND thành phố ban hành. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu được cập nhật định kỳ hàng năm và ban hành lại 05 năm một lần hoặc khi có thay đổi lớn làm ảnh hưởng đến nội dung, phạm vi, nguồn lực ứng phó.

2. Kế hoạch ứng phó sự cố cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp xã. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu được cập nhật định kỳ hàng năm và ban hành lại 05 năm một lần hoặc khi có thay đổi lớn làm ảnh hưởng đến nội dung, phạm vi, nguồn lực ứng phó.

3. Các cảng, cơ sở, dự án trên địa bàn thành phố có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu có trách nhiệm xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trước khi triển khai dự án hoặc đưa công trình, cơ sở vào vận hành chính thức.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với:

a) Các cảng, bao gồm cảng hàng hải, cảng đường thủy nội địa, cảng hàng không.

b) Các dự án; các cơ sở không kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có tổng dung tích chứa từ 50 m<sup>3</sup> đến dưới 50.000 m<sup>3</sup>.

c) Các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50m<sup>3</sup> đến dưới 50.000 m<sup>3</sup>, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT (các kho xăng dầu gắn liền với cảng xăng dầu thì xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu chung cho kho, cảng).

d) Các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT thuộc sở hữu hoặc quản lý bởi Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoặc Tập

đoàn Công nghiệp năng lượng – Năng lượng Quốc gia Việt Nam thì do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoặc Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam tổ chức thẩm định trình Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với:

a) Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển thuộc địa bàn quản lý.

b) Các cơ sở, dự án không kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có dung tích chứa dưới 50 m<sup>3</sup> thuộc địa bàn quản lý.

6. Đối với các trường hợp ngoài phạm vi phân cấp của địa phương hoặc có tính chất đặc thù, việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và quy định pháp luật có liên quan.

#### 7. Chế độ báo cáo và phối hợp sau phê duyệt

a) Sau khi phê duyệt kế hoạch của các cơ sở thuộc địa bàn quản lý, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm gửi Quyết định đã phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, tổng hợp trong báo cáo định kỳ hằng năm.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở, dự án để phối hợp quản lý.

c) Đối với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn thành phố thuộc sở hữu hoặc quản lý bởi Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoặc Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam thì do Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam hoặc Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam tổ chức thẩm định và phê duyệt; sau khi được phê duyệt, Tập đoàn gửi kế hoạch đến UBND cấp tỉnh, cấp xã để phối hợp thực hiện.

### **Điều 7. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền phê duyệt được quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy định này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 5 Điều 6 Quy định này.

Trường hợp phát hiện nội dung vượt thẩm quyền, các cơ quan đơn vị có trách nhiệm báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

### **Điều 8. Tổ chức thẩm định và nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thẩm định**

#### 1. Thẩm định Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố

Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu UBND thành phố tổ chức thẩm định Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố.

#### 2. Thẩm định đối với kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập hội đồng thẩm định để tổ chức thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trước khi phê duyệt.

b) Hội đồng thẩm định gồm: Đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chủ tịch hội đồng); Đại diện lãnh đạo Chi cục Biển đảo và Thủy sản (Phó Chủ tịch hội đồng); Đại diện Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung; Đại diện Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Đại diện Sở Công thương; Đại diện Công an thành phố; Đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cơ sở hoạt động; Đại diện của Chi cục Biển đảo và Thủy sản (Ủy viên thư ký hội đồng); Đại diện các cơ quan, đơn vị, chuyên gia có liên quan tham gia Hội đồng (Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ vào quy mô, tính chất và mức độ phức tạp của từng Kế hoạch để mời thêm nếu xét thấy cần thiết).

3. Thẩm định đối với kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp xã do UBND cấp xã quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. Thành viên Hội đồng thẩm định bao gồm đại diện Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường và các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

#### 4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng thẩm định

a) Hội đồng thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu (sau đây gọi chung là hội đồng thẩm định) có trách nhiệm tham mưu thẩm định về nội dung, phương pháp tổ chức thẩm định (trực tiếp, trực tuyến hoặc lấy ý kiến bằng văn bản); chịu trách nhiệm trước cơ quan thẩm định và trước pháp luật về kết quả thẩm định.

b) Hội đồng thẩm định làm việc theo nguyên tắc thảo luận công khai giữa các thành viên hội đồng thẩm định, giữa hội đồng thẩm định với chủ cơ sở theo hình thức tổ chức phiên họp chuyên đề do Chủ tịch hội đồng quyết định trong trường hợp cần thiết.

c) Phiên họp chính thức của hội đồng thẩm định chỉ được tiến hành khi có đầy đủ các điều kiện sau đây: Có sự tham gia từ 2/3 (hai phần ba) số lượng thành viên Hội đồng thẩm định trở lên, trong đó phải có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch hội đồng được ủy quyền (sau đây gọi chung là người chủ trì phiên họp), Ủy viên thư ký; Các thành viên hội đồng thẩm định vắng mặt có thể gửi bản nhận

xét trước phiên họp chính thức của hội đồng và được coi là ý kiến của thành viên tham dự phiên họp chính thức của hội đồng; Có sự tham gia của đại diện có thẩm quyền của cơ sở.

d) Đại biểu tham gia cuộc họp của hội đồng thẩm định do cơ quan thẩm định quyết định trong trường hợp cần thiết. Đại biểu tham gia được phát biểu ý kiến trong các cuộc họp của hội đồng thẩm định, chịu sự điều hành của người chủ trì phiên họp, được hưởng thù lao theo quy định của pháp luật.

đ) Chủ tịch hoặc phó chủ tịch hội đồng và Ủy viên thư ký hội đồng có trách nhiệm ký biên bản họp hội đồng.

e) Các Ủy viên hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm trước cơ quan thẩm định và trước pháp luật về những nhận xét, đánh giá đưa ra đối với kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và những nội dung công việc được Chủ tịch hội đồng phân công trong quá trình thẩm định; được hưởng thù lao theo quy định của pháp luật.

5. Nguyên tắc đưa ra kết quả thẩm định của hội đồng thẩm định:

a) Thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung: khi tất cả thành viên hội đồng thẩm định tham dự phiên họp có bản nhận xét thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung;

b) Không thông qua: khi có trên 1/3 số thành viên hội đồng tham dự có bản nhận xét không thông qua;

c) Thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung: không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

6. Cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm định tại khoản 4, khoản 5 Điều 6 Quy định này có trách nhiệm gửi thông báo yêu cầu chủ cơ sở chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu phải chỉnh sửa, trong thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định (thời gian hoàn thiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu không tính vào thời gian thẩm định), chủ cơ sở phải hoàn thiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan thẩm định và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

## **Điều 9. Trình tự thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu**

1. Trình tự, thủ tục, thời hạn thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và các phụ lục, biểu mẫu ban hành kèm theo.

2. Văn bản đề nghị thẩm định, quyết định thành lập hội đồng, biên bản họp của hội đồng, thông báo kết quả thẩm định, Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thực hiện theo quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

### **Chương III**

## **HOẠT ĐỘNG NGĂN NGỪA, SẴN SÀNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

### **Điều 10. Lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố**

1. Lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố gồm:

- a) Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố.
- b) Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố.
- c) Công an thành phố Đà Nẵng.
- d) Cảnh vụ Hàng hải Đà Nẵng.
- đ) Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- e) Sở Y tế.
- g) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự cố.
- h) Các cơ sở, cảng, dự án có khả năng gây ra sự cố tràn dầu.
- i) Các đơn vị cung ứng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu.
- k) Các đơn vị liên quan khác.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an thành phố và các cơ quan liên quan rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn.

3. Việc huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị; tổ chức huấn luyện, diễn tập và bảo đảm sẵn sàng ứng phó thực hiện theo Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố đã được ban hành.

4. Diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố tổ chức ít nhất 01 lần trong năm. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức diễn tập cấp thành phố.

### **Điều 11. Lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở**

1. Lực lượng ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở gồm lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của cơ sở; lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của đơn vị cung ứng dịch vụ ứng phó sự cố tràn dầu theo hợp đồng; các lực lượng hỗ trợ được huy động theo quy định khi cần thiết.

2. Chủ cơ sở có trách nhiệm tổ chức lực lượng thường trực, chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị, vật tư và ký kết hợp đồng sẵn sàng ứng phó phù hợp với quy mô, mức độ rủi ro của cơ sở; bảo đảm khả năng triển khai ứng phó theo kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Nhiều cơ sở trong cùng khu vực có mức độ rủi ro tương tự có thể cùng ký hợp đồng sẵn sàng ứng phó sự cố tràn dầu với một đơn vị cung ứng dịch vụ ứng phó; việc tổ chức phối hợp phải được thể hiện trong kế hoạch ứng phó sự cố

tràn dầu hoặc quy chế phối hợp được cơ quan có thẩm quyền xem xét theo phân cấp.

4. Định kỳ hằng năm, các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu phải tổ chức diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu tại cơ sở, phù hợp với kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được phê duyệt; tự bảo đảm kinh phí tổ chức diễn tập và báo cáo kết quả tổ chức diễn tập cho UBND cấp xã nơi cơ sở hoạt động và cơ quan phê duyệt kế hoạch được biết.

### **Điều 12. Phối hợp thông tin trong ứng phó sự cố tràn dầu**

#### 1. Tiếp nhận thông tin sự cố tràn dầu

Tất cả các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hoặc gây ra sự cố tràn dầu phải nhanh chóng thông báo đến một trong các cơ quan sau đây:

- a) Ủy ban nhân dân xã, phường gần nhất nơi xảy ra/phát hiện sự cố.
- b) Công an xã, phường gần nhất nơi xảy ra/phát hiện sự cố.
- c) Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.
- d) Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu miền Trung.
- đ) Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố.
- e) Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- g) Các cơ quan, đơn vị có chức năng khác theo quy định.

#### 2. Thông báo thông tin cho cơ quan đầu mối

Sau khi tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu, cơ quan tiếp nhận thông tin có trách nhiệm kiểm tra tính xác thực, sơ bộ đánh giá tính chất, quy mô, mức độ ảnh hưởng; kịp thời triển khai biện pháp ứng phó ban đầu, thông báo cho Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Sở Nông nghiệp và Môi trường để chuẩn bị lực lượng và phương án ứng phó.

### **Điều 13. Ứng phó sự cố tràn dầu**

#### 1. Cấp cơ sở

a) Chủ cơ sở, dự án có trách nhiệm tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

b) Trường hợp việc ứng phó của cơ sở, dự án không hiệu quả hoặc sự cố tràn dầu có nguy cơ gây hậu quả nghiêm trọng, chủ cơ sở, dự án phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra sự cố tràn dầu để được chỉ đạo, hỗ trợ.

#### 2. Cấp khu vực

a) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp xã đã được phê duyệt. Trường hợp sự cố vượt quá khả năng ứng phó, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố để được chỉ đạo, hỗ trợ.

b) Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì triển khai ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố. Trường hợp sự cố tràn dầu đặc biệt nghiêm trọng vượt quá khả năng ứng phó của thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và cơ quan có thẩm quyền để được hỗ trợ theo quy định.

#### **Điều 14. Công tác báo cáo trong ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu**

1. Trong quá trình ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu, việc báo cáo được thực hiện liên tục từ khi phát hiện sự cố đến khi kết thúc hoạt động ứng phó.

2. Nội dung, quy trình báo cáo thực hiện theo kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Cơ sở, cảng, dự án; Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, đơn vị tham gia ứng phó báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông qua Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố để tổng hợp báo cáo theo quy định.

### **Chương IV**

#### **VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG NGĂN NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**

#### **Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan đầu mối cấp thành phố**

1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố

a) Tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, điều hành thống nhất công tác ngăn ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố.

b) Huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu của các sở, ban, ngành, đơn vị, cơ sở trên địa bàn thành phố để phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố.

c) Tổ chức chỉ huy, điều phối các lực lượng tham gia ứng phó theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị và chỉ huy hiện trường khi cần thiết.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức xây dựng, cập nhật và triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu thành phố Đà Nẵng.

c) Chủ trì tổng hợp thông tin tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố huy động lực lượng, trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác ứng phó.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo phân cấp.

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền.

c) Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu cấp thành phố.

d) Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn; kịp thời báo cáo kết quả ứng phó theo quy định; Định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của thành phố về Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

đ) Tham mưu, hướng dẫn các hoạt động bảo vệ môi trường trong khắc phục và làm sạch đường bờ, quản lý chất thải sau thu gom; các phương án bảo vệ vùng nhạy cảm; điều tra, đánh giá thiệt hại về môi trường và xây dựng các chương trình phục hồi môi trường sau tràn dầu; phối hợp với các cơ quan liên quan xác định nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định nguyên nhân, đánh giá mức độ thiệt hại và đề xuất giải pháp khắc phục.

4. Công an thành phố; Sở Y tế; Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp trong công tác ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu, cụ thể:

a) Công an thành phố chủ trì bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn khu vực xảy ra sự cố; tổ chức phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phối hợp điều tra, xác định nguyên nhân sự cố theo quy định;

b) Sở Y tế tổ chức công tác cấp cứu, khám chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh tại khu vực xảy ra sự cố;

c) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị khác theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị tham gia ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tổ chức xây dựng, ban hành, cập nhật và triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp xã;

2. Tổ chức thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các đối tượng thuộc thẩm quyền; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức lực lượng, phương tiện tại chỗ để ứng phó ban đầu khi xảy ra sự cố trên địa bàn; kịp thời báo cáo và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

4. Tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn quản lý.

### **Điều 17. Trách nhiệm của các cảng, cơ sở**

1. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Bảo đảm lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư, hợp đồng ứng phó để sẵn sàng xử lý sự cố; tổ chức ứng phó ban đầu, kịp thời thông báo, báo cáo khi xảy ra sự cố.

3. Khi có sự thay đổi các điều kiện dẫn đến thay đổi nội dung kế hoạch thì phải cập nhật bổ sung và cập nhật định kỳ hằng năm; khi có những thay đổi lớn làm tăng quy mô sức chứa vượt quá khả năng ứng phó so với phương án trong kế hoạch thì phải lập lại kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 18. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí xây dựng, cập nhật, tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, cấp xã; kinh phí tuyên truyền, tập huấn, diễn tập, kiểm tra của cơ quan nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí lập, cập nhật, tổ chức thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cảng, cơ sở, dự án do chủ cảng, chủ cơ sở, chủ dự án tự bảo đảm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quy định này có hiệu lực tiếp tục được thực hiện; trường hợp Kế hoạch có thời hạn thì tiếp tục thực hiện đến hết thời gian ghi trong kế hoạch.

2. Đối với các kế hoạch đã được Hội đồng thẩm định thông qua nhưng phải chỉnh sửa bổ sung, cơ sở căn cứ thông báo kết quả thẩm định chỉnh sửa hoàn thiện kế hoạch gửi cơ quan có thẩm quyền tiếp tục thẩm định trong thời hạn không quá 90 ngày làm việc kể từ ngày quy định này có hiệu lực. Nếu hết thời hạn quy định, cơ sở không gửi lại kế hoạch để cơ quan có thẩm quyền thẩm định thì cơ sở phải xây dựng kế hoạch mới theo hướng dẫn của Quy định này.

3. Đối với kế hoạch đã được Hội đồng thẩm định với kết quả không thông qua, cơ sở phải xây dựng kế hoạch mới theo hướng dẫn của Quy định này.

4. Đối với các cơ sở đã đi vào hoạt động nhưng chưa lập Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thì tiến hành xây dựng kế hoạch theo hướng dẫn của Quy định này.

#### **Điều 20. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ Quy định hoạt động ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, các Sở, Ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan được phân công vai trò, trách nhiệm, chủ động triển khai thực hiện khi có sự cố xảy ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, kịp thời giải quyết.